

Số: 26 /2020/QĐST-HNGĐ

*Thị xã Kỳ Anh, ngày 19 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 33/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày: 19 - 9 - 1991

Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

*Bị đơn:* Anh Bùi Quốc H, sinh ngày: 15 - 8 - 1987

Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào các điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 6, khoản 6 Điều 19, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Bùi Quốc H.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Bùi Quốc H thuận tình ly hôn.

**2.2.** Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Bùi Nguyễn T.N, sinh ngày 18/11/2012 cho anh Bùi Quốc H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi trưởng thành; giao con chung là cháu Bùi Nguyễn T.B, sinh ngày 06/01/2015 cho

chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi trưởng thành. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Thu H và anh Bùi Quốc H về việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

**2.3.** Về giải quyết tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4.** Về án phí:

Chấp nhận sự thỏa thuận, chị Nguyễn Thị Thu H nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2016/ 0007089, ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Chị Nguyễn Thị Thu H được hoàn trả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- UBND phường Sông Trí, TX Kỳ Anh
- Đương sự;
- Lưu HS, VT.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Văn Tư**